

TP Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 5 năm 2021



BÁO CÁO THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020
CÔNG TY CP MAY BÌNH MINH

Dự Thảo

Kính gửi:

- Đại hội đồng Cổ đông
- Hội đồng Quản trị Công ty CP May Bình Minh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP May Bình Minh;

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP May Bình Minh;

Căn cứ vào luật kế toán, các quy định về chế độ tài chính kế toán hiện hành và các chuẩn mực kế toán Việt Nam;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Công ty CP May Bình Minh do Cty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) phát hành ngày 16/03/2021.

Ban kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực về hoạt động tài chính; sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 xin báo cáo với Đại hội cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh	
				CL	%
	1	2	3	4=3-1	5=3:1
1. Tổng doanh thu (tr. đ)	438.442	480.000	337.020	-101.422	76.87%
Doanh thu thuần	436.581		335.232	-101.349	76.79%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.415		1.768	-353	124.95%
Thu nhập khác	446		20	-426	4.48%
2. Chi phí (tr.đ)	418.183		320.282	-97.901	76.59%
Giá vốn hàng bán	370.528		279.808	-90.720	75.52%
Chi phí hoạt động tài chính	266		1.082	816	406.77%
<i>trong đó: chi phí lãi vay</i>	-		-	-	
Chi phí bán hàng	7.552		6.667	-885	88.28%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.836		32.675	-7.161	82.02%
Chi phí khác	1		50	49	5000,0%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh	
				CL	%
3. Lợi nhuận (tr.đ)					
Lợi nhuận trước thuế	20.259	21.000	16.738	-3.521	82.62%
+ Lợi nhuận thuần từ HĐKD	19.814		16.768	-3.046	84.63%
+ Lợi nhuận khác	445		-30	-475	-6.74%
Lợi nhuận sau thuế	16.026		13.298	-2.728	82.98%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.726		2.262	-	-
Mệnh giá (đồng)	10.000		10.000	-	-
4. Lao động và thu nhập					
Lao động bình quân (người)	1.440		1.212	-228	84.17%
Thu nhập B/Q (tr.đ/ng/tháng)	8,3		8,6	0,3	103.61%
5. Phân tích tỷ lệ lợi nhuận – chi phí					
- Tỷ suất lợi nhuận /Vốn ĐTCSH	30.28%		25.13%		82.98%
- Giá vốn/Doanh thu thuần	84.87%		83.47%		98.35%
- Chi phí hoạt động TC/DT thuần	0.06%		0.32%		529.74%
- Chi phí bán hàng/DT thuần	1.73%		1.99%		114.97%
- Chi phí quản lý/Doanh thu thuần	9.12%		9.75%		106.82%

II. Tình hình tài chính năm 2020:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020	So sánh		% Tổng TS	
				CL	%	01/01/2020	31/12/2020
		1	2	3=2-1	4=2:1	5	6
	TÀI SẢN (tr.đ)	177.835	167.772	-10.063	94.34%	100%	100%
A	Tài sản ngắn hạn	144.556	140.091	-4.465	96.91%	81.29%	83.50%
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	41.739	51.077	9.338	122.37%		
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	13.931	10.172	-3.759	73.02%		
III	Phải thu ngắn hạn	44.235	37.229	-7.006	84.16%		
	<i>trong đó: Phải thu khách hàng</i>	42.066	35.622	-6.444	84.68%		
	<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	-	-	-	-		
IV	Hàng tồn kho	40.760	36.386	-4.374	89.27%	22.92%	21.70%
	<i>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</i>	-	-	-	%		
V	Tài sản ngắn hạn khác	3.891	5.227	-1.336	134.34%		
B	Tài sản dài hạn	33.279	27.681	-5.598	83.18%	18.71%	16.50%
I	Phải thu dài hạn	915	844	-71	92.24%		

STT	Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020	So sánh		% Tổng TS	
				CL	%	01/01/2020	31/12/2020
II	Tài sản cố định	24.068	22.133	-1.935	91.96%		
III	Bất động sản đầu tư	-	-	-	-		
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	700	700	-	100%		
V	Tài sản dài hạn khác	7.596	4.004	-3.592	52.71%		
	NGUỒN VỐN (tr.đ)	177.835	167.772	-10.063	94.34%	100%	100%
A	Nợ phải trả	87.734	73.402	-14.332	83.66%	49.33%	43.75%
I	Nợ ngắn hạn	87.320	73.191	-14.129	83.82%		
	<i>trong đó: vay ngắn hạn</i>	-	-	-	-%		
II	Nợ dài hạn	414	211	-203	50.97%		
	<i>trong đó: vay dài hạn</i>	-	-	-	-%		
B	Vốn chủ sở hữu	90.101	94.370	4.269	104.74%	50.67%	56.25%
I	Vốn góp của chủ sở hữu	52.920	52.920	-	100%		
II	Quỹ đầu tư phát triển	24.182	38.511	14.329	159.25%		
III	Lợi nhuận sau thuế chưa PP	12.999	2.939	-10.060	22.61%		

Nhận xét:

1. Tình hình- sản xuất kinh doanh - thị trường:

- Năm 2020 tình hình chung hết sức khó khăn, do ảnh hưởng dịch Covid-19 kéo dài. Doanh thu hàng FOB chỉ bằng 66% so với năm 2019, do ảnh hưởng từ các cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước lớn trên thế giới và tình hình dịch Covid-19 dẫn đến nguồn hàng FOB của Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng, nhiều đơn hàng giảm sản lượng lớn hoặc ngưng sản xuất, Công ty phải tìm kiếm nguồn hàng thay thế, thậm chí sản xuất cả khẩu trang, áo choàng y tế, đặc biệt là nguồn hàng phía Bắc bị thiếu hụt rất nhiều, cạnh tranh khốc liệt cả về số lượng và giá cả, không phải hàng truyền thống, nguồn hàng không chuyên nên năng suất thấp. Ban Điều hành công ty đã có nhiều biện pháp và giải pháp, nỗ lực tìm kiếm đơn hàng nhưng không đáp ứng đủ cho sản xuất, chỉ đủ duy trì cho Công nhân có việc làm nhưng hiệu quả rất thấp, từ đó dẫn đến doanh thu giảm sút nghiêm trọng.
- Bên cạnh đó công tác thị trường còn nhiều hạn chế, một phần ảnh hưởng do thực trạng của Công ty về cơ sở hạ tầng, manh mún, nhỏ lẻ nhiều khu vực ... Chưa tìm kiếm được khách hàng lâu dài, ổn định sản xuất cho Chi nhánh Hà Nội và Hải Phòng.

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

- **Doanh thu:** Doanh thu thực hiện năm 2020: 337.020 triệu đồng bằng 70.21% so với kế hoạch giao; bằng 76.87% so với cùng kỳ năm 2019, giảm tương đương 101.422 triệu đồng, trong đó;

- ✓ Doanh thu hoạt động sản xuất đạt 335.232 tr.đồng, bằng 76.79% doanh thu cùng kỳ năm 2019, chi tiết như sau:

ĐVT: tr.đồng

Doanh thu	Năm 2019	Năm 2020	So sánh năm 2019/2020
Doanh thu FOB	265.622	174.686	-90.936
Doanh thu gia công	150.770	147.585	-3.185
Doanh thu nội địa	14.169	7.992	-6.177
Doanh thu khác	6.020	4.969	-1.051
Tổng cộng	436.581	335.232	-101.349

- ✓ Doanh thu hoạt động tài chính năm 2020 đạt 1.768 triệu đồng, bằng 124.95% so với cùng kỳ năm 2019, tăng tương đương 353 triệu đồng, trong đó doanh thu từ lãi tiền gửi 792 triệu đồng, nhận cổ tức năm 2019 của Công ty CP Nguyên phụ liệu Dệt May Bình An 35 triệu đồng và chênh lệch tỷ giá 941 triệu đồng.

- Chi phí:

- ✓ Chi phí bán hàng: 6.667 triệu đồng, bằng 88.28% so với cùng kỳ năm 2019, giảm 885 triệu đồng, do trong năm Công ty giảm 101.422 triệu đồng doanh thu.
- ✓ Chi phí quản lý doanh nghiệp: 32.675 triệu đồng, bằng 82.02% so với cùng kỳ năm 2019, giảm tương đương 7.161 triệu đồng, do trong năm Công ty giảm 101.422 triệu đồng doanh thu.
- ✓ Chi phí hoạt động tài chính: 1.082 triệu đồng, tăng 406.77% so với cùng kỳ năm 2019, tương đương 816 triệu đồng, do tỷ giá ngoại tệ giảm.

- **Lợi nhuận:** lợi nhuận trước thuế năm 2020 là 16.738 triệu đồng bằng 79,70% so với kế hoạch được ĐHCĐ giao và bằng 82,62% so với cùng kỳ năm 2019, giảm tương đương 3.521 triệu đồng.

- ✓ Lợi nhuận năm 2020 không đạt kế hoạch giao do: ảnh hưởng dịch Covid-19 kéo dài, nhiều đơn hàng giảm sản lượng lớn hoặc ngưng sản xuất, nguồn hàng không ổn định, nhỏ lẻ, doanh thu thấp, bên cạnh đó Xí nghiệp Minh Hải và Minh Hà không đủ nguồn hàng sản xuất, doanh thu không đủ bù chi phí, công ty phải dùng quỹ lương dự phòng để bù đắp tiền lương cho 02 xí nghiệp.....
Kết quả kinh doanh 02 xí nghiệp trên lỗ, cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Khu A+ Khu B		Minh Hà		Minh Hải	
	2019	2020	2019	2020	2019	2020
T.doanh thu	352.135	272.785	68.074	51.592	18.231	12.642
T.Lợi nhuận trước thuế	22.226	18.796	-1.476	-1.988	-490	-70

- ✓ Năm 2020 lợi nhuận khu A và khu B: 18.796 triệu đồng, bằng 84.56 % so với năm 2019, giảm tương đương 3.430 triệu đồng. Minh Hà lỗ 1.988 triệu đồng,

(chưa tính đến công ty đã hỗ trợ tiền lương là: 416 triệu đồng). Minh Hải lỗ 70 triệu đồng.

- ✓ Kết quả kinh doanh của Minh Hải và Minh Hà góp phần làm ảnh hưởng chung đến kết quả kinh doanh toàn Công ty.
- Tổng doanh thu năm 2020 bằng 76,87% so với cùng kỳ 2019, lợi nhuận sau thuế bằng 82,98% so với cùng kỳ năm 2019.
- Tỷ suất lợi nhuận /vốn chủ sở hữu năm 2020 là 25,13% giảm 17,01% so với năm 2019 là 30,28%.
- **Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:**
Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/06/2020 Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến 31/12/2019 là 12.998.736.755 đồng được bổ sung vào quỹ đầu tư mở rộng quy mô phát triển sản xuất. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến ngày 31/12/2020 còn lại là: 2.939.963.569 đồng.
- **Tình hình thu nhập tiền lương:**
 - ✓ Thu nhập của người lao động trong năm 2020 bình quân là: 8.633.208 đ/người/tháng, tăng 3,61% so với năm 2019 (bình quân năm 2019: 8.368.365 đ/người/tháng).
 - ✓ Tổng số lao động bình quân trong năm 2020 là 1.212 người, giảm 228 người so với năm 2019 (1.440 người).
- **Thù lao HDQT, Ban Kiểm soát và Ban QHCD:**
Trong năm Công ty trích và chi thù lao, công tác Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký HDQT và Ban QHCD theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020. Cụ thể:

ĐVT: tr.đồng

Nội dung	ĐVT	HDQT	BKS	Thư ký	BQHCD	Tổng cộng
- Số người	Người	5	3	1	3	12
- KP hoạt động, thù lao.	Tr.đồng	661	212,5	62	30,6	966,1
- Công tác phí						43,7
- Tổng cộng KP hoạt động, thù lao đã chi	Tr.đồng	661	212,5	62	30,6	1.009,8

- **Về quỹ lương:**
 - Số liệu thực chi lương và thưởng năm 2020 là: 114.374 triệu đồng chiếm tỷ lệ 69,9% trên tổng doanh thu gia công (CM) 163.494 triệu đồng, vượt 1,9% so với Nghị quyết hội đồng quản trị.
 - Lũy kế quỹ tiền lương tại ngày 31/12/2020: 34.053 triệu đồng, trong đó Công ty sẽ chi trả các khoản lương, thưởng sau:
 - ✓ Chi lương tháng 12/2020: 7.506 tr.đồng
 - ✓ Quỹ DP + KT các XN: 1.124 tr.đồng
 - ✓ Hỗ trợ lương, thưởng Minh Hải: 628 tr.đồng
 - ✓ Hỗ trợ lương, thưởng Minh Hà: 416 tr.đồng
 - ✓ Thưởng tháng 13/2020: 14.508 tr.đồng

✓ Thường HĐQT, BĐH, BKS, Thi đua

993 tr.đồng

➤ Dự kiến lũy kế quỹ tiền lương còn lại: 8.877 tr.đồng.

3. Tình hình quản lý công nợ, cân đối khả năng trả nợ:

- Tình hình tài chính của Công ty đảm bảo an toàn, với chỉ số thanh toán hiện hành là: 1,91 lần; số vòng quay khoản phải thu là 8,2 vòng, số ngày thu tiền bình quân là 44 ngày. Các công nợ của Công ty được đánh giá và phân tích tuổi nợ đều là nợ luân chuyển, Công ty quản lý và thu hồi công nợ tốt.
- Trong năm 2020 công ty không có vay ngắn hạn cũng như dài hạn.
- Trong khoản phải thu khác công ty còn treo công nợ của Ông Nguyễn Đức Ngọ là 350 triệu đồng, theo Nghị quyết số 07/2016/ HĐQT ngày 30/07/2016, số tiền trên là khoản tiền Công ty góp vốn đầu tư vào lô đất Ba Vi.

4. Hàng hóa tồn kho:

- Số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2020 là 36.386 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 21,7% /tổng tài sản, trong đó:
 - ✓ Nguyên liệu, vật liệu: 3.030 tr.đồng
 - ✓ Công cụ, dụng cụ: 431 tr.đồng
 - ✓ Chi phí sản xuất dở dang: 9.589 tr.đồng
 - ✓ Thành phẩm: 18.294 tr.đồng
 - ✓ Hàng gửi đi bán: 5.042 tr.đồng
- Chi tiết hàng tồn kho nội địa:

	Tồn kho 01/01/2020		Sản xuất		Tiêu thụ		Tồn kho 31/12/2020	
	Số lượng (sp)	Giá trị (tr đồng)	Số lượng (sp)	Giá trị (tr đồng)	Số lượng (sp)	Giá trị (tr đồng)	Số lượng (sp)	Giá trị (tr đồng)
Hàng nội địa	19.295	2.557	594.705	7.062	355.766	4.577	258.234	5.042

Nhận xét và đánh giá:

- Tồn kho đến 31/12/2020 số lượng 258.235 sản phẩm tổng giá trị 5.042 triệu đồng, (trong đó khẩu trang y tế: 229.789 sản phẩm, giá trị 1.170 triệu đồng. Toàn bộ số thành phẩm tồn kho là hàng đang tiêu thụ tại các cửa hàng.
- Năm 2020 lãi kinh doanh hàng nội địa: 671 triệu đồng.

5. Đầu tư tài chính dài hạn:

Khoản đầu tư góp vốn vào Công ty CP Nguyên phụ liệu Dệt May Bình An 700 triệu đồng chiếm 0,63% VDL (111 tỷ đồng). Theo báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Công ty CP Nguyên phụ liệu Dệt May Bình An, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2020 là 7.460 triệu đồng.

6. Đầu tư xây dựng cơ bản:

Tại Nghị Quyết số 04/2019 NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2019 được ĐHĐCĐ thông qua: thống nhất đầu tư dự án tại Tỉnh Hậu Giang giai đoạn 1 là 1.000 lao động,

vốn đầu tư 70 tỷ đồng, nguồn vốn chủ yếu vay ngân hàng và quỹ đầu tư phát triển sản xuất.

- Công ty CP May Bình Minh nhận được Thông báo số 01/TB-UBND ngày 08/01/2021 của UBND Thị xã Long Mỹ về việc tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình: Cụm công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp thị xã Long Mỹ, bao gồm dự án: Chi nhánh Công ty Cp May Bình Minh – tại Hậu giang- Xí nghiệp May Minh Long.

✓ Hiện nay công ty chờ chính quyền địa phương tiến hành kiểm đếm bắt buộc để lên phương án bồi thường giải phóng mặt bằng.

7. Đầu tư mua sắm TSCĐ và CCDC:

ĐVT: Đồng

Đơn vị	Tài sản cố định	CCDC	XD , sửa chữa	Tổng cộng
Khu A	1.620.531.400	106.778.800	1.200.615.280	2.927.925.480
Khu B	381.700.000	-	-	381.700.000
Minh Hà	77.000.000	-	-	77.000.000
Tổng cộng	2.079.231.400	106.778.800	1.200.615.280	3.386.625.480

8. Tình hình vốn điều lệ và cổ đông:

- Vốn điều lệ được duyệt và đã phát hành đến thời điểm 31/12/2020 là:

	Số cổ phiếu	Số tiền
Vốn cổ phần đăng ký phát hành	5.292.000	52.920.000.000 đồng
Vốn cổ phần đã phát hành (CP phổ thông)	5.292.000	52.920.000.000 đồng
Số cổ phiếu lưu hành (CP phổ thông)	5.292.000	52.920.000.000 đồng
<i>Trong đó:</i>		
- Tập đoàn Dệt May Việt Nam	1.323.000	13.230.000.000 đồng
- Cty TNHH Domex	529.200	5.292.000.000 đồng
- Bà Phạm Thị Hoa	264.600	2.646.000.000 đồng
- Ông Nguyễn Ngọc Hải	264.600	2.646.000.000 đồng
- Ông Tu I Chao	264.600	2.646.000.000 đồng
- Cổ đông khác	2.646.000	26.460.000.000 đồng

9. Đánh giá báo cáo tài chính Công ty:

- Số liệu trên báo cáo tài chính năm 2020 đã phản ánh trung thực, hợp lý. Sổ sách chứng từ kế toán được hạch toán, lưu trữ, khoa học và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
- Việc tính trích khấu hao tài sản cố định, phân bổ chi phí, đảm bảo theo quy định của chế độ kế toán, luật quản lý thuế và các quy định của pháp luật

III. Về tính trung thực và hợp lý của số liệu :

- Ban kiểm soát xác nhận số liệu về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP may Bình Minh theo báo cáo của Tổng giám đốc là phản ánh trung thực và hợp lý trên các nội dung chủ yếu.

- Sổ sách chứng từ kế toán cơ bản được ghi chép, hạch toán, luân chuyển và lưu trữ đầy đủ đúng theo quy định hiện hành của nhà nước và của Công ty.
- Tình hình tài chính của Công ty đều nằm trong sự kiểm soát của Công ty. Các khoản công nợ đều là nợ luân chuyển, công ty không có dư nợ vay.
- Việc trích lập các quỹ, trích khấu hao tài sản cố định được duy trì đều đặn. Tình hình tài chính của Công ty hoạt động tốt.

IV. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức Đại hội đồng Cổ đông năm 2020 và bầu Hội đồng quản trị mới cho nhiệm kỳ V từ năm 2020 đến năm 2025.
- Hội đồng quản trị đã họp phiên thứ nhất vào ngày 12/06/2020 bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị đã luôn quan tâm, sâu sát chỉ đạo đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên mọi lĩnh vực và có hiệu quả, tuy nhiên kể từ phiên họp thứ nhất ngày 12/06/2020 đến ngày 16/01/2021 HĐQT mới tổ chức phiên họp thứ hai.

Hội Đồng Quản Trị:

Ông Lê Mạc Thuấn	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Thắng	Thành viên
Ông Nguyễn Ngọc Hải	Thành viên
Ông Võ Quốc Hào	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Thu Nhung	Thành viên

2. Về công tác quản lý điều hành của Tổng giám đốc:

- Tuân thủ Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Triển khai và thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty có hiệu quả.

Cơ quan điều hành:

Ông Võ Quốc Hào	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đức Ngọ	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm kể từ 1/2/2021 – 31/1/2022)
Ông Hồ Thanh Lâm	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm kể từ 1/2/2021)
Ông Vũ Đình Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm kể từ 1/2/2021)

3. Về tính tuân thủ quy định nội bộ và pháp luật:

Mọi thành viên Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành, các cán bộ phòng ban trong Công ty đều tuân thủ nguyên tắc, quy định, về quy chế nội bộ của Công ty và pháp luật.

V. Những kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Tại Xí nghiệp Minh Hà: Công ty, xí nghiệp cần tăng cường tìm kiếm nguồn hàng đảm bảo doanh thu hòa vốn và có lãi. Xí nghiệp cần đẩy mạnh năng suất sản xuất tại các cơ sở (không còn chế độ Công ty hỗ trợ lương), củng cố sắp xếp lại bộ máy sản xuất phù hợp, tiết kiệm các khoản mục chi phí ở mức tối đa có thể.

- Khoản phải thu khác của Ông Nguyễn Đức Ngọc là 350 triệu đồng, theo Nghị quyết số 07/2016/ HĐQT ngày 30/07/2016, số tiền 350 triệu đồng là khoản tiền góp vốn đầu tư vào lô đất Ba Vi, đề nghị HĐQT sớm có hướng giải quyết dứt điểm.
- Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên, cán bộ quản lý tại các đơn vị còn yếu, đảm bảo hoạt động có hiệu quả trong toàn hệ thống. Tăng cường công tác giám sát, áp dụng phương pháp kiểm tra giám sát chéo giữa các phòng ban nhân sự, chi nhánh.
- Công ty kịp thời cung cấp, cập nhật các tài liệu, văn bản mới phát hành liên quan đến tổ chức, nhân sự, kinh doanh và hoạt động khác (nếu có) của Công ty cho Ban Kiểm soát.
- Công ty hoàn tất thủ tục pháp lý tại Hậu Giang trong Quý II năm 2021 để dự án sớm triển khai đi vào hoạt động.

VI. Đánh giá về hoạt động của Ban Kiểm soát :

- Sau đại hội nhiệm kỳ V từ năm 2020 đến năm 2025; Vào ngày 12/06/2020 Ban kiểm soát có biên bản bầu Trưởng BKS; Tiếp theo ngày 15/06/2020 BKS xác lập chương trình hoạt động thường xuyên của Ban; Ngày 20/06/2020 BKS phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban; Thông báo kế hoạch công tác trong năm; Trả lời các thư phúc đáp (nếu có). Tất cả các văn bản đều được gửi tới HĐQT và Tổng giám đốc Công Ty.
- Năm 2020 Ban Kiểm soát đã duy trì các hoạt động của mình theo đúng chức năng nhiệm vụ, tuân thủ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS.
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của các thành viên được phân công trong ban, mỗi thành viên đều có tinh thần trách nhiệm cao, cụ thể:
 - ✓ Giám sát chặt chẽ tình hình SXKD, tài chính của Công ty đồng thời có ý kiến đề xuất kịp thời với Ban Điều hành sau những lần kiểm tra.
 - ✓ Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm; báo cáo thẩm định tài chính gửi HĐQT.
 - ✓ Kiểm tra một số hợp đồng kinh tế nội và ngoại, các dạng hợp đồng dịch vụ, hợp đồng gia công ngoài có ý kiến đề xuất kịp thời, tránh tình trạng bất lợi về phía Công ty.
- Phân tích nhanh kết quả, hiệu quả các hoạt động của Công ty trong tháng, theo dõi công nợ, hàng tồn kho, các dự án đầu tư... là cơ sở tập hợp số liệu giúp cơ quan Tổng giám đốc chỉ đạo kịp thời. Tham gia dự họp HĐQT.
- Quý III/2020 Ban kiểm soát đã kiểm tra tại Xí nghiệp Minh Hà, xí nghiệp Minh Hải và có báo cáo bằng biên bản gửi Ban điều hành Tổng giám đốc.

VII. Kế hoạch của ban Kiểm soát niên độ 2021:

- Quý I/2021 kiểm tra, kiểm soát các chỉ tiêu tài chính, hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.
- Quý II/2021 kiểm tra, kiểm soát, thẩm định báo cáo tài chính quý I/2021 trình Hội đồng quản trị, kiểm tra các dạng hợp đồng kinh tế. Trực tiếp kiểm tra tài chính, sản xuất kinh doanh tại hai đơn vị phía Bắc xí nghiệp Minh Hải, Minh Hà (Ban Kiểm soát sẽ có kế hoạch cụ thể trình Tổng giám đốc).

- Quý III/2021 kiểm tra, kiểm soát, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021, kiểm tra các dạng Hợp đồng kinh tế trình Hội đồng quản trị,
- Quý IV/2021 kiểm tra, kiểm soát các chỉ tiêu tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2021, báo cáo ước thực hiện năm 2021 trình Hội đồng quản trị, tham gia công tác kiểm kê vào ngày 31/12/2021.
- Ngoài ra Ban kiểm soát còn kiểm tra đột xuất các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính toàn Công ty, các dự án đầu tư. Kiểm tra việc thực thi Nghị quyết Hội đồng Quản trị và Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông.

Nhân đây Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn quý vị thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban chức năng của Công ty, các Chi nhánh, Xí nghiệp thành viên đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện hoàn thành kế hoạch của niên độ 2020.

Trên đây là toàn bộ đánh giá về hoạt động kiểm soát của Công ty Cổ phần May Bình Minh năm 2020 xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Kính mong được sự góp ý chân thành của quý vị.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe, đoàn kết, chúc Công ty Cổ phần May Bình Minh ngày càng phát triển bền vững và thịnh vượng./.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Thân

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu BKS.

TỜ TRÌNH

V/v : “Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020”

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần May Bình Minh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ kết quả SX-KD của Công ty CP May Bình Minh năm 2020.
- Căn cứ Nghị quyết số: .../2021/NQ-HĐQT ngày 10/4/2021 của HĐQT

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Tỷ lệ chia cổ tức và tỷ lệ phân phối lợi nhuận cho các quỹ năm 2020 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020	:	16.738.250.663 đồng
- Thuế TNDN năm 2020	:	3.440.054.375 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	13.298.196.288 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	:	1.329.819.629 đồng
- Trích quỹ khen thưởng 5%	:	664.909.814 đồng
- Trích quỹ phúc lợi 5%	:	664.909.814 đồng
- Chia cổ tức bằng tiền mặt 15%VĐL	:	7.938.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	:	2.700.557.031 đồng

Lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020: **2.939.963.569 đồng** được bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển Công ty.

2. Ủy quyền cho Ban Điều Hành thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020 trước thời điểm 30/6/2021.

3. Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị Kiểm toán độc lập năm 2021./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Mạc Thuận

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY BÌNH MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hội Đồng Quản Trị
Số : 10/2021/TTr-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh , ngày 08 tháng 5 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v: “ Sửa đổi Điều lệ , Quy chế nội bộ quản trị Công ty
& Ban hành các Quy chế hoạt động của HĐQT , Ban Kiểm soát “**

Kính trình : Đại hội Đồng Cổ đông !

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14(17/6/2020) có hiệu lực ngày 01/01/2021 thay thế cho Luật 68/2014/QH13;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (26/11/2019) thay thế cho Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP (17/6/2020) và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần may Bình Minh.

Hội Đồng Quản Trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung sau:

1. Mục đích của việc sửa đổi, bổ sung , xây dựng ban hành : Điều lệ ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT , BKS là việc quy định của pháp luật nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt nam :

 Công ty cổ phần may Bình Minh là Công ty đại chúng kể từ năm 2017 nên mọi hoạt động của Công ty luôn được chi phối bởi các Luật hiện hành . Do đó khi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.... có thay đổi, điều chỉnh thì Điều lệ hoạt động Công ty phải sửa đổi cho phù hợp .
2. Việc sửa đổi Điều lệ , Quy chế nội bộ về quản trị ... Ban soạn thảo cố gắng ít thay đổi nhất những gì có thể dung hòa được hoặc những nội dung không ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Tôn trọng trên tinh thần theo quy định hiện hành của Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết có liên quan. Sửa đổi, bổ sung các nội dung trọng tâm có khác biệt giữa luật 59 (năm 2020) và Luật 68 (năm 2014) như : quyền của Cổ đông , trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT , Trưởng Ban Kiểm soát ...
3. Ban hành các quy chế hoạt động của HĐQT , Ban kiểm soát . Trước đây HĐQT và Ban kiểm soát đã có quy chế hoạt động , tuy nhiên theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành thì các quy chế này phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua mới có giá trị thực hiện .

Việc sửa đổi, ban hành các văn bản, quy chế trên nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của công ty.

HĐQT kính mong Quý vị Cổ đông tham khảo và có đóng góp tại Đại hội để Ban soạn thảo sớm hoàn thiện các Quy chế trên.

Trân trọng cảm ơn, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ MẠC THUẬN

Hồ sơ kèm theo :(các dự thảo)

- 1- Nội dung Điều lệ sửa đổi
(Kèm theo tài liệu)
- 2.a- Quy chế nội bộ về quản trị
- .b- Quy chế hoạt động của HĐQT
- .c- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

03 bộ quy chế này được đăng trên website:
<http://bmig.com.vn/vn/quan-he-co-dong.html>